TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH
Khóa K63 - Học kỳ phụ - Đợt 5 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

A. Sơn Linh

Học phần: Thống kê và xử lý dữ liệu

Tên lớp học phần :Thống kê và xử lý dữ liệu-5-2-23(N01)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần: BS0.103.2-5-2-23(N01)

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Ghi chú
1	212603757	Bùi Tuấn	Anh	K62.KSCDBVA	9,4	
2	212703149	Lê Hải	Anh	K62.CNQLXD	8,6	
3	211910376	Lê Hồng	Anh	K62.CNKINHTEXD	5,2	
4	224132005	Mai Tuấn	Anh	K63.KTOTO3	00,0	Không học
5	211336217	Nguyen Duy	Anh	K62.KSKTPTDS	8,0	
6	212636619	Nguyễn Tuấn	Anh	K62.KSCDBVA	10,0	
7	222533023	Trần Đăng	Anh	K63.KYTHUATXD3	5,4	
8	211306219	Đặng Hoàng	Bách	K62.KSMDL1	9,8	
9	221331365	Hoàng Tấn	Bảo	K63.KTCOKHI2	4,2	
10	V222007498	Vũ Quang	Bình	K63.KTXDCTGT1	5,6	
11	221103500	Nguyễn Quang	Chiến	K63.KTXDCTGT1	8,0	
12	221103510	Trần Đức	Công	K63.KSTNCDB	5,0	
13	211302549	Nguyễn Ngọc	Cương	K62.KSMDL1	6,6	
14	211101631	Phí Kiên	Cường	K62.KSDBKTGT	8,8	
15	212733474	Lại Minh	Dũng	K62.KSQLDA1	8,0	
16	222634273	Nguyễn Tiến	Dũng	K63.KTXDVA(QT)	10,0	
17	222302896	Vũ Trí	Dũng	K63.KTMT	6,6	
18	224132037	Vũ Mạnh	Duy	K63.KTOTO2	8,9	
19	212506372	Nguyễn Duy	Đạt	K62.KSXDDCN3	8,0	
20	211910057	Ngô Hoàng	Đức	K62.KSQLDTXD2	5,4	
21	211930151	Nguyễn Hữu	Đức	K62.KSKTCSHT	7,2	
22	211906123	Nguyễn Mạnh	Hải	K62.KSQLDTXD1	6,0	
23	211333778	Nguyễn Trường	Hải	K62.KSTDHTKCK	9,8	
24	221133619	Vũ Quang	Hải	K63.KTXDCTGT2	00,0	Không học
25	221103651	Trần Trung	Hiếu	K63.KTXDCTGT6	6,5	
26	222533131	Đỗ Trọng	Hoàng	K63.KYTHUATXD2	4,8	
27	211133143	Nguyễn Huy	Hoàng	K62.CNKTXDCTGT	7,6	
28	211113298	Trần Huy	Hoàng	K62.KSCDB3	9,6	
29	212606146	Nguyễn Mạnh	Hùng	K62.CNKTXDVA	9,8	
30	221934183	Phạm Mạnh	Hùng	K63.KTEXD1	6,6	

Tông sô SV: 86

Ngày 17 tháng 6 năm 2024

Giáo viên châm thi

Hoàng Thuỳ Linh

Trưởng bộ môn

PGS.TS. Trần Văn Long

Người lập bảng

Lê Quang Vượng

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến phòng Đào tạo Đại học và
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa K63 - Học kỳ phụ - Đợt 5 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thống kê và xử lý dữ liệu

Tên lớp học phần :Thống kê và xử lý dữ liệu-5-2-23(N01) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần: BS0.103.2-5-2-23(N01)

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Ghi chú
31	211931861	Tạ Tuấn	Hùng	K62.KSQLDTXD1	9,5	
32	212600113	Đỗ Quang	Huy	K62.KSKTXDVA	9,8	
33	211316241	Nguyễn Gia	Huy	K62.KSMDL2	9,4	
34	222431196	Dương Quang	Hưng	K63.CNKTGT	8,8	
35	221133716	Đinh Quốc	Hưng	K63.KTXDCTGT3	6,0	
36	211306238	Linh Duy	Hưng	K62.KSMXD	9,8	
37	212630821	Trần Thị Thu	Hương	K62.KSKTXDVA	9,9	
38	211316242	Ngô Đức	Khánh	K62.KSMDL2	6,8	
39	212506404	Nguyễn Văn	Khoa	K62.KSXDDCN1	6,2	
40	222634285	Đồng Trọng	Kiên	K63.KTXDVA(QT)	00	Không học
41	221133753	Nguyễn Trung	Kiên	K63.KTXDCTGT1	3,4	
42	211100985	Đàm Văn	Lâm	K62.KSCDB2	9,4	
43	211302681	Hoàng Đức	Lâm	K62.KSKTPTDS	9,2	
44	211140930	Nguyễn Hoàng	Lâm	K62.KSCTGTDT	10,0	
45	221103764	Đỗ Đức Quốc	Linh	K63.KTXDCTGT1	8,4	
46	211346246	Nguyễn Duy	Linh	K62.KSMDL1	4,4	
47	211301614	Lương Gia Bảo	Long	K62.KSMDL2	9,4	
48	211300454	Phạm Hải	Long	K62.KSKTOTO2	8,2	
49	211102398	Vương Đức	Lộc	K62.KSCDB3	8,2	
50	212634354	Nguyễn Văn	Lợi	K62.KSCDBVP	6,6	
51	224031895	Nguyễn Bá	Lương	K63.KTCKDL3	6,2	
52	222634084	Nguyễn Ngọc	Minh	K63.CDP(QT)	6,4	
53	212616632	Nguyễn Quang	Minh	K62.KSCDBVA	3,2	
54	212631068	Bùi Lê Hải	Nam	K62.KSCDBVA	9,6	
55	222332916	Lê Hoàng	Nam	K63.KTMT	7,4	
56	212506417	Phùng Tuấn	Nam	K62.KSXDDCN1	6,6	
57	221103824	Trần Đại	Nguyên	K63.KTXDCTGT1	6,8	
58	222604086	Thân Lý	Nguyện	K63.CDA(QT)	7,4	
59	212630059	Nguyễn Thành	Nhân	K62.KSKTXDVA	8,8	
60	211304204	Lê Việt	Phi	K62.KSMDL2	8,5	

Tông sô SV: 86

Ngày 17 tháng 6 năm 2024

Giáo viên chấm thi	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
Hoàng Thùy Linh	PGS.TS. Trần Văn Long	Lê Quang Vượng

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến phòng Đào tạo Đại học và
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa K63 - Học kỳ phụ - Đợt 5 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thống kê và xử lý dữ liệu

Tên lớp học phần :Thống kê và xử lý dữ liệu-5-2-23(N01) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần: BS0.103.2-5-2-23(N01)

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Ghi chú
61	212534240	Lê Bá	Phong	K62.KSXDDCN1	4,4	
62	211113470	Đặng Sinh	Phúc	K62.KSCDB3	7,6	
63	212711440	Linh Vũ Huy	Phúc	K62.KSQLDA2	8,5	
64	212702366	Đào Bá	Quang	K62.KSQLDA2	7,6	
65	211336256	Bùi Minh	Quân	K62.KSKTPTDS	10,0	
66	211346257	Hoàng Anh	Quân	K62.KSMDL2	9,8	
67	212532076	Nguyễn Ngọc	Quân	K62.KSKTHTDT	5,8	
68	212706665	Đỗ Minh	Quyền	K62.KSQLDA1	7,8	
69	221103888	Nguyễn Ngọc Bảo	Sơn	K63.KTXDCTGT1	5,8	
70	212536432	Nguyễn Trường	Sơn	K62.KSKTHTDT	9,0	
71	212604529	Phạm Hồng	Sơn	K62.KSCDBVA	5,5	
72	222533259	Nguyễn Công	Thái	K63.KYTHUATXD2	8,7	
73	222332926	Nguyễn Việt	Thái	K63.KTMT	6,4	
74	221133903	Phạm Quốc	Thái	K63.KTXDCTGT1	9,4	
75	211311232	Phạm Đức	Thanh	K62.KSKTOTO2	9,4	
76	221331489	Văn Huy	Thành	K63.KTCOKHI1	10,0	
77	212633604	Vũ Đức	Thắng	K62.KSCDBVA	8,5	
78	222931765	Ngô Duy	Tiến	K63.KTNHIET1	6,2	
79	211306271	Nguyễn Mạnh	Tiến	K62.KSMDL2	8,4	
80	212611566	Nguyễn Khánh	Toản	K62.CNCDBVA	9,6	
81	212606637	Cao Minh	Trọng	K62.CNCDBVA	5,0	
82	212634525	Lê Chí	Trường	K62.KSCDBVA	6,4	
83	211306276	Lê Đình	Trường	K62.KSMDL1	9,0	
84	212506444	Vũ Thành	Trường	K62.KSXDDCN1	8,4	
85	211133689	Trần Mạnh	Tuấn	K62.KSCDB1	9,6	
86	221904254	Phạm Văn	Tùng	K63.KTEXD2	8,8	

Tông sô SV: 86

Ngày 17 tháng 6 năm 2024

Giáo viên chấm thi	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
Hoàng Thuỳ Linh	PGS.TS. Trần Văn Long	Lê Quang Vượng

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến phòng Đào tạo Đại học và
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH N.Son Hùng
Khóa K63 - Học kỳ phụ - Đợt 5 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thống kê và xử lý dữ liệu

Tên lớp học phần :Thống kê và xử lý dữ liệu-5-2-23(N02) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần: BS0.103.2-5-2-23(N02)

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Ghi chú
1	211931529	Nguyễn Hoàng Nam	Anh	K62.KSQLDTXD1	8.6	
2	212704022	Phạm Văn Tuấn	Anh	K62.KSQLDA2	8.9	
3	221331361	Vũ Đức Tuấn	Anh	K63.KTCOKHI1	9.3	
4	222931693	Vũ Đức	Bình	K63.KTNHIET1	8.4	
5	221331370	Trần Duy	Chiến	K63.KTCOKHI1	8.2	
6	212733966	Nguyễn Đức	Chung	K62.KSQLDA2	8.4	
7	223532952	Trần Đặng	Doanh	K63.QLDTCT	00.0	
8	222533052	Phạm Trung	Dũng	K63.KYTHUATXD3	00.0	
9	222634040	Đỗ Mạnh	Duy	K63.CDA(QT)	7.7	
10	222631539	Hà Trọng	Dương	K63. CKOTOVA(QT)	8.5	
11	221133585	Vũ Văn	Độ	K63.KTXDCTGT1	8.1	
12	212430294	Lê Hoàng	Đức	K62.KSKTATGT	00.0	
13	212630055	Nguyễn Thế	Đức	K62.KSCDBVA	9.0	
14	224031833	Nguyễn Tiến	Đức	K63.KTCKDL2	6.9	
15	221133599	Phạm Hoa	Đường	K63.KTXDCTGT5	7.0	
16	221103604	Vũ Minh	Giang	K63.KTXDCTGT3	5.2	
17	201301089	Lý Minh	Hiếu	K62.KSKTOTO1	7.4	
18	222634062	Nguyễn Duy	Hoàng	K63.CDA(QT)	8.7	
19	221103684	Nguyễn Mạnh	Hùng	K63.KTXDCTGT4	8.0	
20	224001869	Bùi Tuấn	Huy	K63.KTCKDL3	8.1	
21	224001879	Phùng Tuấn	Hưng	K63.KTCKDL2	5.0	
22	212601958	Tô Sinh	Hưởng	K62.KSCTGTDTVN	6.5	
23	221133729	Đào Duy	Khánh	K63.KTXDCTGT1	7.6	
24	222533159	Hoàng Quốc	Khánh	K63.KYTHUATXD3	7.7	
25	221133735	Nguyễn Hữu	Khánh	K63.KTXDCTGT4	8.5	
26	211313988	Vũ Quốc	Khánh	K62.KSMDL1	9.2	
27	211136541	Nguyễn Duy	Kiều	K62.KSCTGTDT	6.8	
28	212716660	Đinh Ngọc	Lâm	K62.KSQLDA2	8.9	
29	212636149	Hoàng Đăng Tùng	Lâm	K62.CNKTXDVA	00.0	
30	222503174	Lê Ngọc	Linh	K63.KYTHUATXD2	5.4	

Tông sô SV:

Ngày 17 tháng 6 năm 2024

Giáo viên châm thi N.M.H.Soa

Trưởng bộ môn PGS.TS. Trần Văn Long

Người lập bảng Lê Quang Vượng

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến phòng Đào tạo Đại học và
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa K63 - Học kỳ phụ - Đợt 5 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thống kê và xử lý dữ liệu

Tên lớp học phần :Thống kê và xử lý dữ liệu-5-2-23(N02) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần: BS0.103.2-5-2-23(N02)

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Ghi chú
31	211130262	Nguyễn Ngọc	Linh	K62.KSCDB1	5.0	
32	223502968	Nguyễn Vũ Bảo	Linh	K63.QLDTCT	8.5	
33	222503185	Phạm Đức	Long	K63.KYTHUATXD3	8.2	
34	223532972	Nguyễn Thị Ánh	Ly	K63.QLDTCT	7.4	
35	224001897	Hà Tiến	Mạnh	K63.KTCKDL1	8.5	
36	221133796	Đỗ Hoàng	Minh	K63.KTXDCTGT1	00.0	
37	212703968	Nguyễn Công	Minh	K62.KSQLDA2	8.0	
38	221133816	Lê Hoàng Chí	Nghĩa	K63.CDA(QT)	6.4	
39	201307794	Nguyễn Hữu Minh	Nghĩa	K62.KSMDL1	8.5	
40	211930220	Trịnh Hưng	Nhật	K62.KSKTCSHT	7.0	
41	211312724	Lê Vũ Phú	Phúc	K62.KSKTOTO3	7.6	
42	211303228	Trần Văn	Phúc	K62.KSKTOTO3	8.3	
43	211303174	Nguyễn Minh	Quang	K62.KSMDL1	8.8	
44	222533240	Luyện Anh	Quân	K63.KYTHUATXD3	00.0	
45	222931753	Lý Hồng	Quân	K63.KTNHIET1	9.3	
46	212306335	Nguyễn Minh	Quân	K62.KSKTMT	00.0	
47	212336336	Trần Minh	Quân	K62.KSKTMT	7.5	
48	222634089	Đoàn Văn	Quyết	K63.CDA(QT)	5.7	
49	211106583	Mai Phúc	Tâm	K62.KSCDB2	8.5	
50	211131417	Nguyễn Duy Lê	Tấn	K62.KSCDB2	8.2	
51	224132200	Trịnh Quang	Thắng	K63.KTOTO1	9.2	
52	211300871	Nguyễn Trung	Thịnh	K62.KSKTOTO2	8.6	
53	212801269	Trần Thị Thu	Thủy	K62.KSCANGBIEN	8.8	
54	222533273	Phạm Đức	Thuyên	K63.KYTHUATXD2	9.1	
55	221934246	Lê Đình	Trung	K63.KTEXD1	9.1	
56	212806649	Lê Thành	Trung	K62.KSCANGBIEN	7.9	
57	212943123	Ngô Quang	Trung	K62.KSNLDHKK2	9.3	
58	212330259	Nguyễn Anh	Tú	K62.KSKTMT	6.8	
59	222533302	Nguyễn Anh	Tú	K63.KYTHUATXD2	6.9	
60	211106599	Trần Anh	Tú	K62.KSCDB2	7.6	

Tông sô SV:

Ngày 17 tháng 6 năm 2024

Giáo viên châm thi	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N.Th.H.Sửu	PGS.TS. Trần Văn Long	Lê Quang Vượng

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến phòng Đào tạo Đại học và
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa K63 - Học kỳ phụ - Đợt 5 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thống kê và xử lý dữ liệu

Tên lớp học phần :Thống kê và xử lý dữ liệu-5-2-23(N02) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần: BS0.103.2-5-2-23(N02)

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Ghi chú
61	211114300	Nguyễn Sỹ	Tuấn	K62.KSCDB1	00.0	
62	222533314	Hoàng Anh	Tùng	K63.KYTHUATXD2	8.6	
63	211130051	Phạm Lê Thanh	Tùng	K62.KSDS	7.5	
64	212732312	Đoàn Đắc	Vinh	K62.KSQLDA2	8.8	
65	224031992	Hồ Công	Vinh	K63.KTCKDL2	2.2	
66	201301299	Nguyễn Bá	Ý	K62.KSKTOTO1	9.2	

Tông sô SV:

Ngày 17 tháng 6 năm 2024

Giáo viên châm thi **Trưởng bộ môn** **Người lập bảng**

N.H.Sơn PGS.TS. Trần Văn Long Lê Quang Vượng

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến phòng Đào tạo Đại học và
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP